

# BÁO CÁO CẬP NHẬT VĨ MÔ

## Tháng 1/2024

# KHỞI SẮC ĐẦU NĂM

Trịnh Viết Hoàng Minh  
CVPT – Vĩ mô & TT Tiền tệ

[www.acbs.com.vn](http://www.acbs.com.vn)

**ACBS**

## TIÊU ĐIỂM THẾ GIỚI

- CPI Mỹ tăng trong tháng 1/2024, đẩy lùi kỳ vọng về việc FED sớm hạ lãi suất
- Nhưng đồng thời các số liệu kinh tế Mỹ tiếp tục thể hiện xu hướng hạ cánh mềm
- Nhu cầu dầu dự kiến vẫn tăng trong năm 2024
- Châu Á: PMI tháng 1/2024 cho thấy lĩnh vực sản xuất tiếp tục hồi phục
- Thương mại toàn cầu bị ảnh hưởng tiêu cực bởi sự hỗn loạn tại biển Đỏ

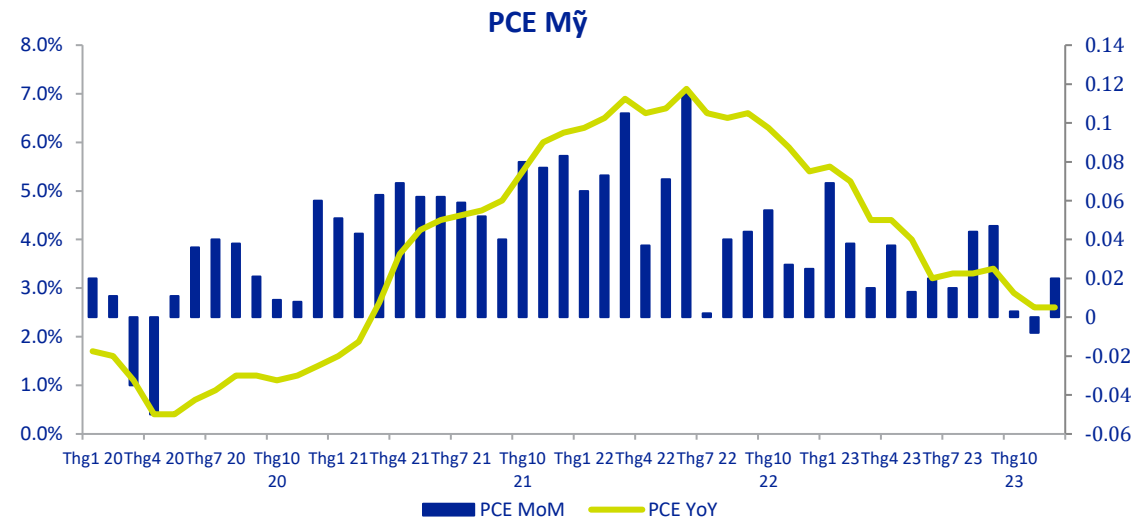
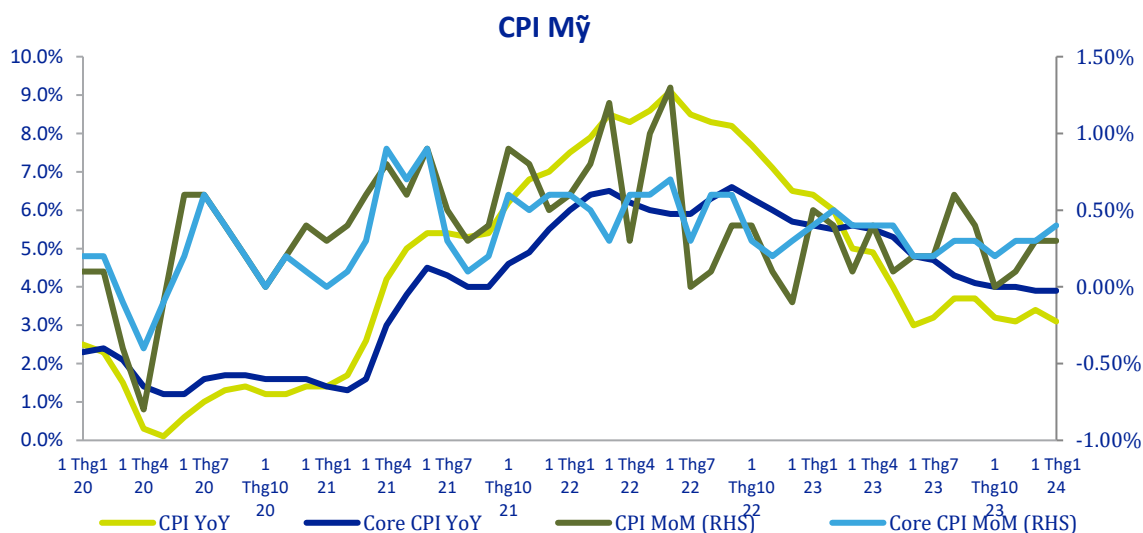
## TIÊU ĐIỂM TRONG NƯỚC

- Sản xuất công nghiệp khởi sắc đầu năm sau khi loại trừ yếu tố mùa vụ
- XNK tăng trưởng dương ngay từ đầu năm 2024
- Dòng vốn FDI tiếp tục chảy vào Việt Nam
- Tiêu dùng vẫn chưa khởi sắc hoàn toàn, tăng trưởng thấp mặc dù là tháng cao điểm Tết
- Đầu tư công tiếp tục được đẩy mạnh hỗ trợ nền kinh tế
- Lạm phát tăng nhẹ trong tháng 1/2024 (3,37% svck)

## QUAN ĐIỂM CỦA CHÚNG TÔI

- Mặc dù lạm phát Mỹ vẫn chưa có dấu hiệu hạ nhiệt rõ ràng nhưng cơ bản số liệu đang đi đúng hướng FED dự kiến. Vì vậy, kỳ vọng FED sẽ nới lỏng chính sách tiền tệ bắt đầu sớm nhất là vào giữa năm 2024. Bên cạnh đó các hoạt động sản xuất công nghiệp tiếp tục hồi phục nhất là tại các quốc gia đối tác FDI lớn của Việt Nam. Đây là điểm sáng sẽ tác động tích cực tới tình hình sản xuất và nền kinh tế Việt Nam trong năm 2024. Tuy nhiên, hoạt động giao thương vẫn tiếp tục bất ổn ở những khu vực có đường giao thương quan trọng khiến nguồn cung nguyên vật liệu có dấu hiệu thu hẹp. Vì vậy, lạm phát do chi phí đẩy vẫn đang mạnh nha quay trở lại và có thể ảnh hưởng tới đà hồi phục của kinh tế toàn cầu.
- Về phía trong nước, nền kinh tế Việt Nam mở đầu năm 2024 tương đối tốt với phía tổng cung hoạt động sản xuất công nghiệp tiếp tục duy trì đà hồi phục. Tuy nhiên, sự hồi phục của tổng cầu vẫn còn yếu. Mặc dù tháng 1/2024 là tháng lễ tết nhưng nhu cầu tiêu dùng vẫn yếu với doanh thu bán lẻ chỉ tăng 8,3% so với cùng kỳ (vẫn tăng trưởng dưới mức trung bình và dưới 10%). Điểm sáng vẫn đến từ hoạt động thương mại và vốn FDI. Một điểm đáng lưu ý ở số liệu lần này là CPI mở đầu năm tương đối cao với CPI tăng 3,37% svck và CPI cơ bản tăng hơn 2,7% svck. Chúng tôi kỳ vọng nền kinh tế Việt Nam sẽ tiếp tục duy trì đà hồi phục trong năm 2024 với dự phóng GDP tăng 5,6-6,1%.

## MỸ: CPI TĂNG TRONG THÁNG 1/2024 NHƯNG CHƯA ĐÁNG LO NGẠI



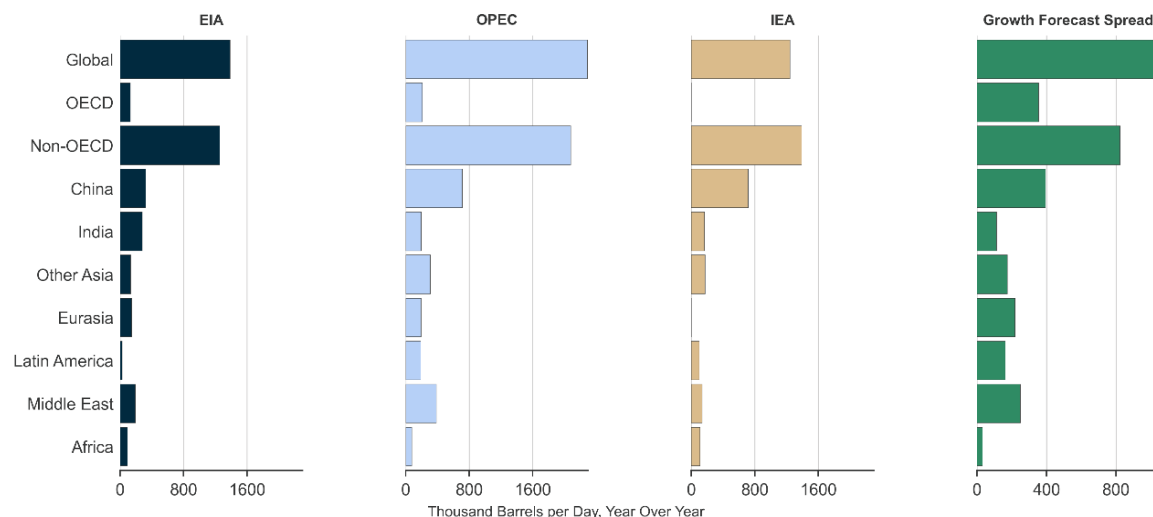
Nguồn: Cục phân tích kinh tế Mỹ

- Chỉ số CPI tăng cao hơn dự kiến, 0,3% so với tháng trước, bất chấp giá năng lượng và hàng hóa cốt lõi giảm. CPI cốt lõi (core CPI) cũng tăng nhanh hơn dự đoán, 0,4% so với tháng trước. Đây là mức tăng mạnh nhất trong 9 tháng qua do giá dịch vụ cốt lõi tăng mạnh, bao gồm chi phí nhà ở, giao thông và chăm sóc y tế. Từ đó, lạm phát tháng 1/2024 vẫn tăng 3,1% svck, trong khi lạm phát cốt lõi giữ nguyên ở mức 3,9% svck - mức thấp nhất kể từ tháng 5/2021.
- Trong khi chỉ số PCE tiếp tục đà giảm tốc trong tháng 12/2023 với PCE tháng 12/2023 chỉ tăng 0,2% so với tháng trước và tăng 2,6% svck. Chỉ số lạm phát PCE Cốt lõi (không bao gồm thực phẩm và năng lượng) tăng 0,2% so với tháng trước và tăng 2,9% svck - mức thấp nhất kể từ năm 2021. Chỉ số PCE tháng 12/2023 tiếp tục đà giảm qua từng tháng và sát với kỳ vọng của thị trường (dù chưa đạt mục tiêu 2%). Số liệu tháng 1/2024 sẽ có vào cuối tháng 2/2024 và sẽ là cơ sở để FED đánh giá cụ thể hơn về tình hình kiểm soát lạm phát của mình.
- Tóm lại, báo cáo CPI tháng 1/2024 của Mỹ cho thấy lạm phát vẫn đang ở mức cao, nhưng có một số dấu hiệu tích cực cho thấy nó vẫn có khả năng sẽ giảm trong những tháng tới. FED vẫn sẽ phải thận trọng hơn và tiếp tục chờ đợi số liệu lạm phát đo bằng PCE (thước đo lạm phát mà FED ưa dùng) để có những đánh giá tốt hơn đối với các quyết định nới lỏng chính sách tiền tệ của mình. Tuy nhiên theo các chuyên gia vẫn dự đoán việc cắt giảm lãi suất sẽ vẫn có khả năng diễn ra vào tháng 5 hoặc tháng 6/2024.

## NHU CẦU DẦU MỎ DỰ KIẾN VẪN TĂNG TRONG NĂM 2024

### Agency Consensus Outlook: Global Demand Growth Forecast, 2024

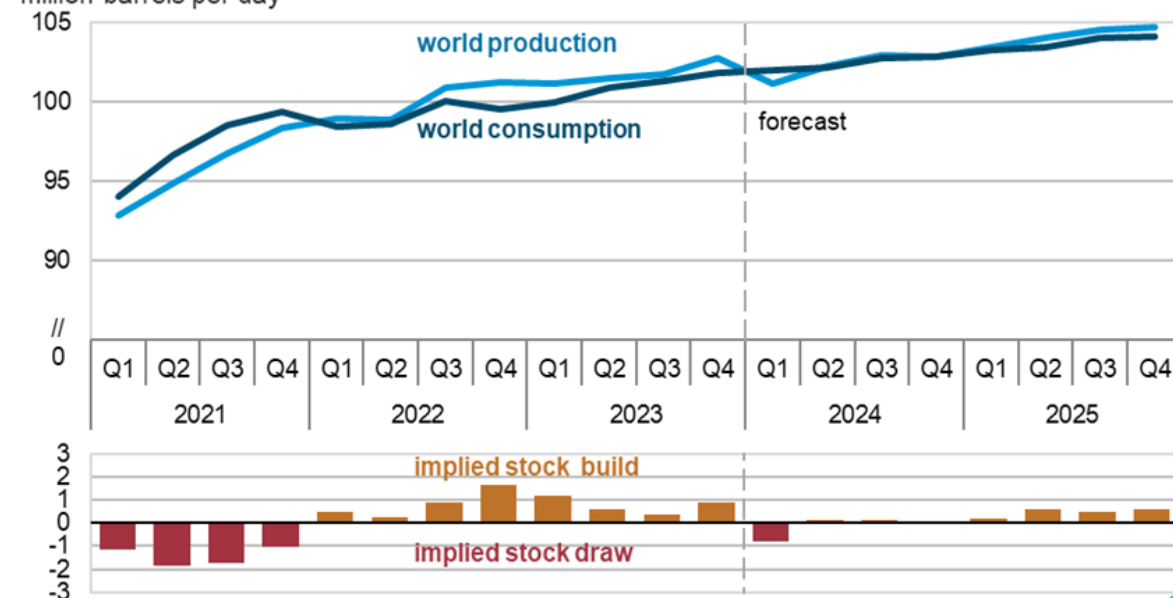
February 13, 2024



Note: Forecast range is the difference between the high and low 2024 demand growth forecast for each jurisdiction.  
Commodity Context, EIA, OPEC, IEA.  
Disclaimer: These materials incorporate third-party data, are provided for informational purposes only, and do not constitute advice or opinion of any kind. Commodity Context does not warrant or guarantee the accuracy or completeness of these materials.



### World liquid fuels production and consumption balance million barrels per day

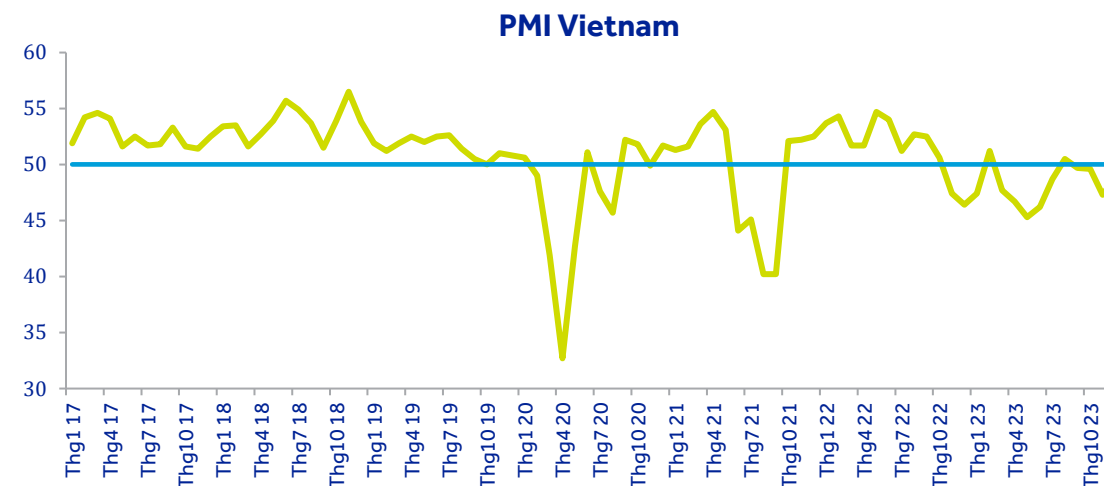
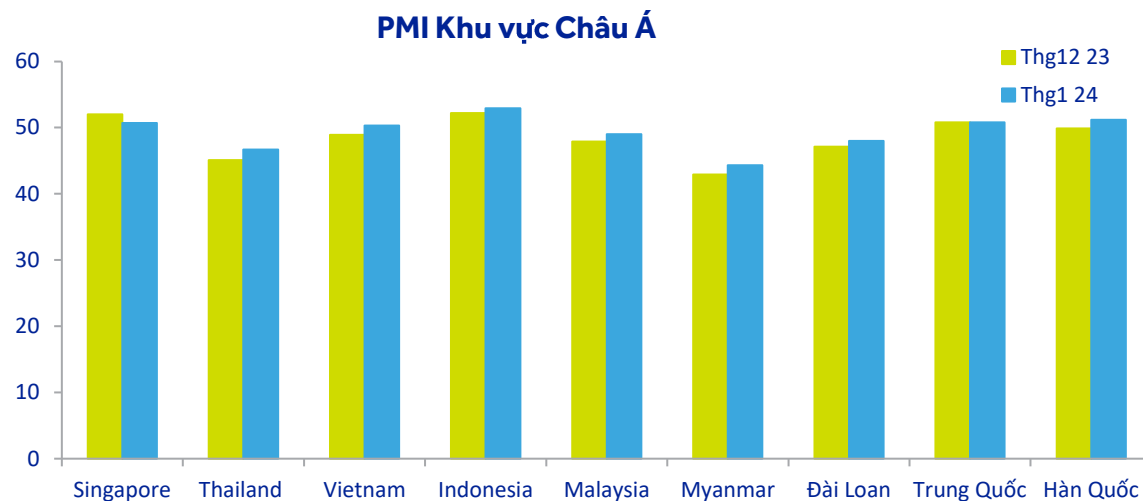


Data source: U.S. Energy Information Administration, *Short-Term Energy Outlook*, February 2024



- Theo báo cáo của Tổ chức Các nước Xuất khẩu Dầu mỏ (OPEC) tháng 2/2024, nhu cầu dầu toàn cầu năm 2024 dự kiến tăng ổn định ở mức 2,25 triệu thùng/ngày (mb/d), điều chỉnh tăng nhẹ nhờ tình hình kinh tế tại Mỹ cải thiện, nâng tổng nhu cầu dầu trong năm 2024 lên mức 104,4 triệu thùng/ngày. Sản lượng sản xuất dầu của các nước ngoài OPEC được dự báo tăng 1,2 triệu thùng/ngày đạt trung bình 70,5 triệu thùng/ngày với nguồn cung được thúc đẩy bởi các nước Mỹ, Canada, Guyana, Brazil và Na Uy. Bên cạnh đó, sản lượng của OPEC cũng dự kiến đạt trung bình 28,38 triệu thùng/ngày (mb/d) trong năm 2024.
- Còn theo báo cáo của Cơ quan Quản lý Thông tin Năng lượng Hoa Kỳ (EIA) dự kiến sản lượng dầu sẽ tăng 0,6 triệu thùng/ngày vào năm 2024, đạt tổng 102,3 triệu thùng/ngày, chậm lại so với mức tăng gần 1,8 triệu thùng/ngày vào năm 2023. Bên cạnh đó, EIA cũng dự báo nhu cầu tiêu thụ dầu toàn cầu sẽ tăng 1,4 triệu thùng/ngày vào năm 2024 đạt tổng cộng 102,42 triệu thùng/ngày và hầu hết mức tăng nhu cầu này dự kiến là ở khu vực châu Á không thuộc OECD, dẫn đầu là Trung Quốc và Ấn Độ.

## CHÂU Á: PMI THÁNG 1/2024 CHO THẤY LĨNH VỰC SẢN XUẤT TIẾP TỤC HỒI PHỤC



Nguồn: S&P Global

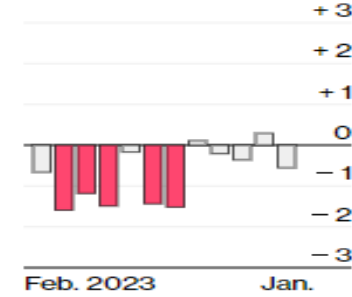
- Dữ liệu PMI Tháng 01/2024 của khu vực Châu Á cho thấy một bức tranh tươi sáng hơn so với tháng 12/2023 khi hầu hết các quốc gia đều có sự tăng trưởng. Tuy nhiên, PMI chưa thể hiện rõ sự hồi phục mạnh mẽ khi chỉ số PMI của các nước vẫn chỉ dao động xung quanh mốc 50. Trong đó, Thái Lan, Malaysia, Myanmar và Đài Loan hiện vẫn có chỉ số PMI dưới 50.
- Bên cạnh đó, PMI sản xuất của Việt Nam chứng kiến sự hồi phục trong T1/2024, đạt 50,3, đánh dấu sự cải thiện đầu tiên sau 05 tháng liên tiếp chỉ số này dưới mức 50.

## THƯƠNG MẠI TOÀN CẦU BỊ ẢNH HƯỞNG TIÊU CỰC BỞI SỰ HỒN LOẠN TẠI BIỂN ĐỎ

- Phục hồi thương mại toàn cầu đang bị chậm lại do các cuộc tấn công ngày càng tồi tệ ở Biển Đỏ, với các nút thắt cổ chai trong chuỗi cung ứng đe dọa cản trở quá trình phục hồi. Trong tháng 2/2024, Bloomberg's Trade Tracker đã ghi nhận 4/10 chỉ số còn đang trong khu vực xấu (cao hơn mức 3 trong tháng 1/2024), với đơn đặt hàng xuất khẩu của Đài Loan giảm nhiều hơn dự kiến. Lưu lượng vận chuyển ở Los Angeles giảm trở lại mức bình thường, trong khi hoạt động cảng ở Singapore và Hồng Kông cũng giảm.
- Moody's Analytics lưu ý rằng xung đột ở Biển Đỏ khiến chi phí vận chuyển tăng gấp đôi và thời gian giao hàng dài hơn. Mặc dù các doanh nghiệp có thể tạm thời chấp nhận giá cao, nhưng hệ quả kinh tế sẽ nghiêm trọng nếu Biển Đỏ trở thành tuyến đường không khả thi. Theo Moody's Analytics, các nhà sản xuất ô tô châu Âu vốn đã phải đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt từ Trung Quốc để giành thị phần tại châu Á, nay sẽ càng khó khăn hơn. Bên cạnh đó, sự phụ thuộc của Trung Quốc vào các loại máy móc và hóa chất chuyên dụng từ châu Âu có nghĩa là sự gián đoạn đáng kể có thể cản trở sản xuất tại các trung tâm sản xuất công nghiệp của châu Á, dẫn đến khan hiếm hàng tồn kho và làm gián đoạn dây chuyền lắp ráp.

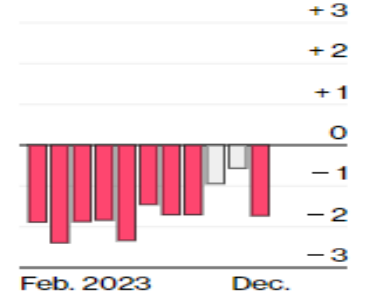
### Country Export Volumes

#### Korea Exports



Key export hub's volumes for month's first 20 days

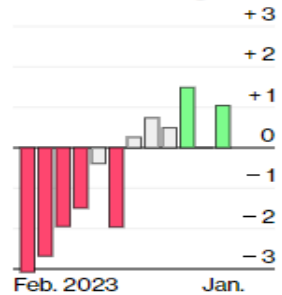
#### Taiwan Exports



Tracks key supply-chain hub for electronics

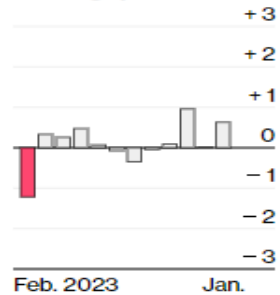
### Shipping

#### Port of LA Cargo



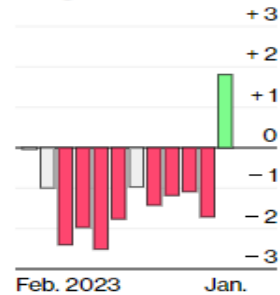
Busiest container port in North America

#### Singapore Throughput



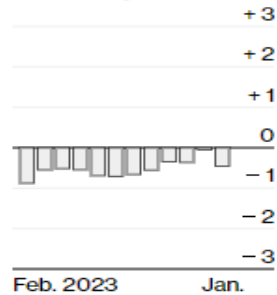
World's second-busiest port by volume

#### Hong Kong Port Cargo



A key North Asia trans-shipment port

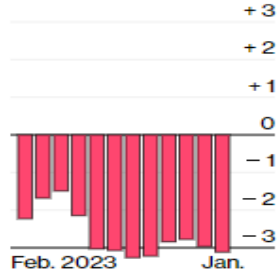
#### Baltic Dry Index



Tracks changes in cost of moving raw materials

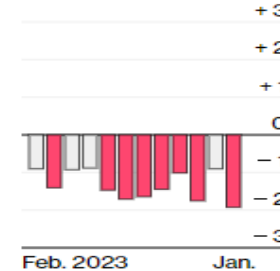
### Sentiment

#### German Expectations



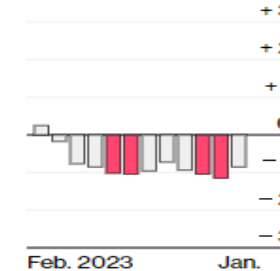
Business expectations of about 9,000 firms surveyed by IFO

#### U.S. New Exports



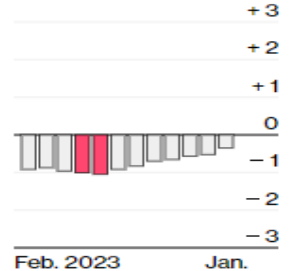
Exports outlook from more than 800 managers in 18 industries surveyed by ISM

#### China New Exports



Export views from about 3,000 manufacturing firms

#### Singapore Electronics



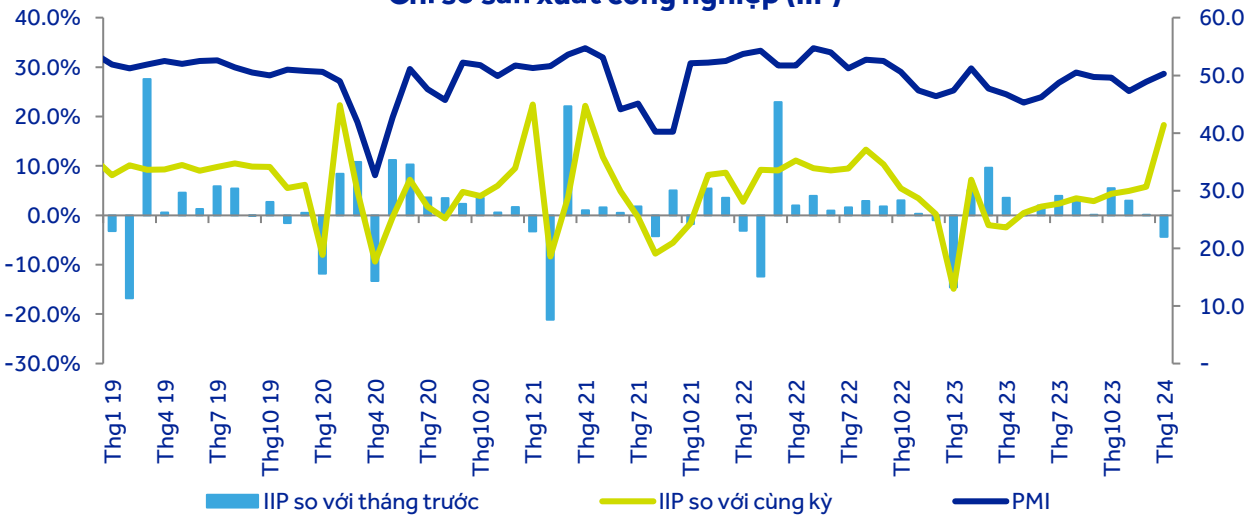
PMI of 150+ firms' views on electronics exports

Nguồn: Bloomberg Trade Tracker

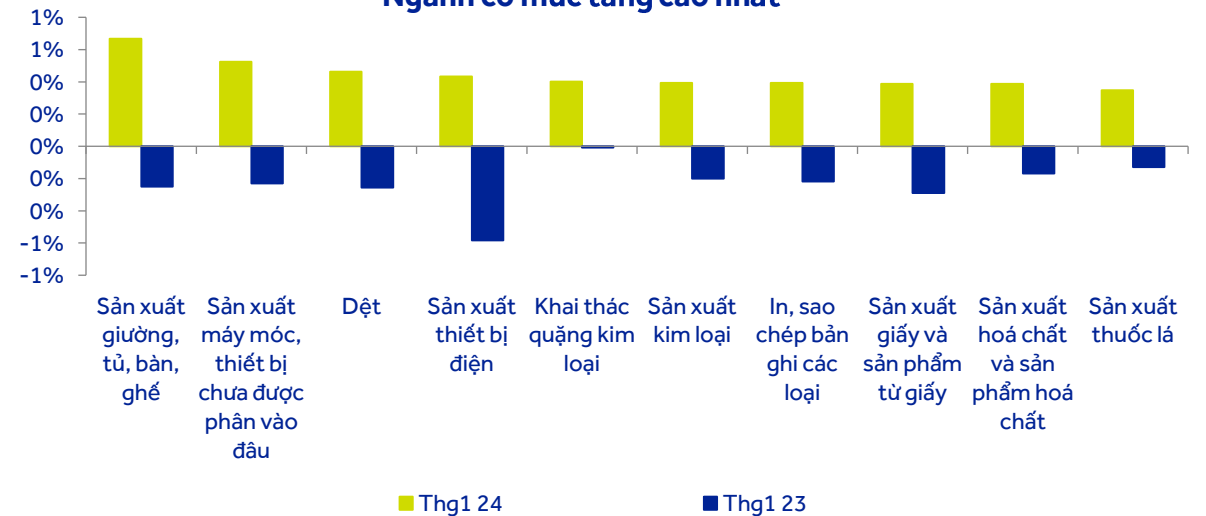
## SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP KHỞI SẮC ĐẦU NĂM

- Sản xuất công nghiệp tiếp tục duy trì đà hồi phục cùng đà hồi phục của hoạt động thương mại. Mặc dù hoạt động sản xuất công nghiệp T1/2024 suy giảm so với T12/2023 (-4,4%) nhưng đây là yếu tố mùa vụ hàng năm, so với cùng kỳ thì T1/2024 vẫn duy trì đà tăng (+18,3%).
- Chỉ số PMI của Việt Nam trong Tháng 1/2024 cũng tăng lên 50,3 (so với 48,9 trong Tháng 12/2023), cho thấy sức khỏe của ngành sản xuất cải thiện lần đầu tiên trong 5 tháng. Nhu cầu trong nước và xuất khẩu tăng nhẹ giúp số lượng đơn đặt hàng tăng lần đầu tiên trong vòng 3 tháng và cũng giúp sản lượng tăng trở lại sau 4 tháng suy giảm. Bên cạnh đó, lượng công việc tồn đọng (backlogs) tăng lần thứ hai liên tiếp do công suất sản xuất trong thời gian gần đây vẫn gần như không đổi.
- Tuy nhiên, sự chậm trễ trong khâu vận chuyển gây kéo dài thời gian giao hàng của nhà cung cấp đang làm tăng áp lực chi phí.
- Chúng tôi dự kiến đà tăng trưởng của ngành sản xuất Việt Nam sẽ tiếp tục trong những tháng tới, nhưng tốc độ dự kiến sẽ vẫn còn chậm và phụ thuộc nhiều vào tình hình kinh tế các nước đối tác lớn.

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)



Ngành có mức tăng cao nhất

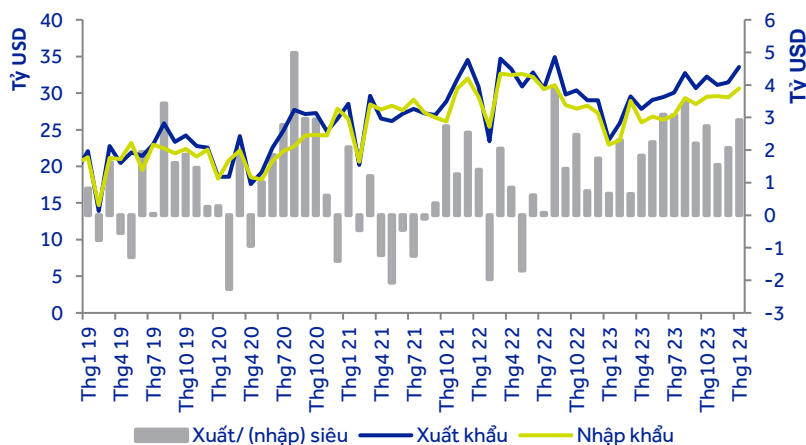


Nguồn: Tổng cục Thống kê



## XNK TIẾP TỤC HỒI PHỤC MẠNH MỀ ĐẦU NĂM 2024

Giá trị XNK hàng hóa hàng tháng



Top giá trị Xuất khẩu cao nhất (triệu USD)	Thg1/24	% YoY	Top giá trị Nhập khẩu cao nhất (triệu USD)	Thg1/24	% YoY
Điện thoại các loại và linh kiện	5,800	15.52%	Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	8,250	25.71%
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	5,000	57.63%	Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác	4,000	46.02%
Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác	3,800	31.01%	Vải các loại	1,200	28.20%
Hàng dệt, may	2,900	28.86%	Điện thoại các loại và linh kiện	900	13.37%
Giày dép các loại	1,850	35.26%	Sắt thép các loại	850	61.56%
Gỗ và sản phẩm gỗ	1,400	73.69%	Chất dẻo nguyên liệu	774	31.64%
Phương tiện vận tải và phụ tùng	1,300	52.44%	Dầu thô	770	13.68%
Sắt thép các loại	734	60.67%	Sản phẩm từ chất dẻo	750	45.38%
Hàng thủy sản	730	59.66%	Kim loại thường khác	748	34.40%
Hàng rau quả	510	110.72%	Hóa chất	720	50.54%

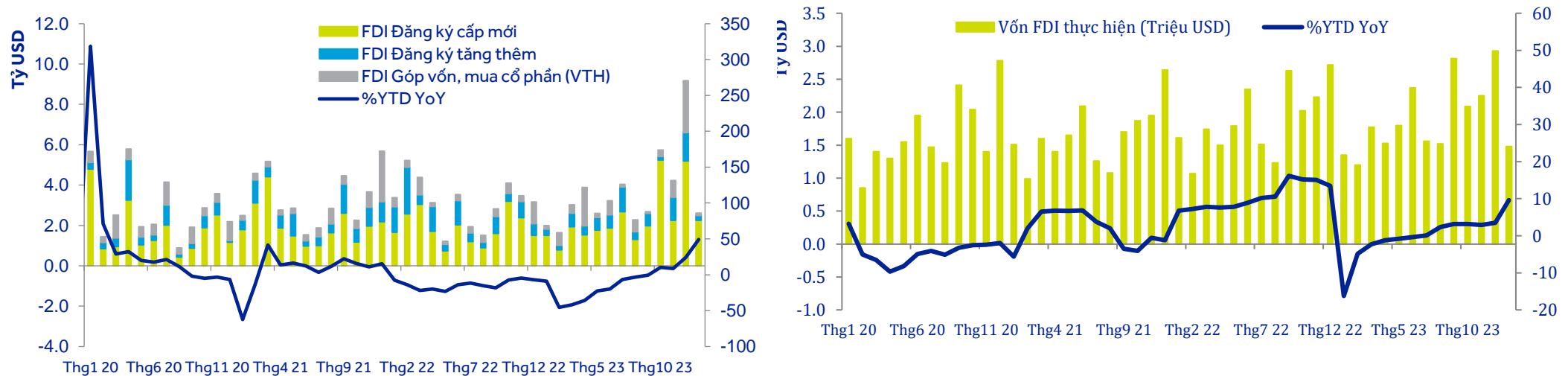
Nguồn: TCTK và Hải quan VN

- Xuất nhập khẩu của Việt Nam đã phục hồi trong những tháng cuối năm 2023, từ đó giúp các hoạt động xuất khẩu cả năm 2023 chỉ giảm 4,4% svck và nhập khẩu giảm 8,9% svck trong năm 2023. Kết thúc năm 2023, thặng dư thương mại đạt mức cao kỷ lục 28 tỷ USD.
- Các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam đang dần hồi phục với tăng trưởng dương đi cùng với đà tăng của toàn Châu Á. Nhu cầu hàng điện tử gia tăng nhờ dịp lễ cuối năm tại Việt Nam và nhu cầu mua sắm tại các nước đối tác lớn cũng dần hồi phục. Bên cạnh đó, một dấu hiệu lạc quan nữa là các nguyên vật liệu sản xuất các mặt hàng máy tính điện tử cũng đang được đẩy mạnh nhập khẩu (+26% svck) trong tháng 1/2024.
- Mỹ vẫn là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam (9,6 tỷ USD), Trung Quốc là thị trường nhập khẩu lớn nhất (10,9 tỷ USD).



## FDI TIẾP TỤC CHẢY VÀO VIỆT NAM

- Vốn FDI giải ngân T1/2024 đạt 1,5 tỷ USD (+9,67% svck) và vốn FDI đăng ký cũng đạt 2 tỷ USD (+49% svck).
- Vốn FDI đăng ký vào lĩnh vực Bất động sản tăng gần gấp đôi trong T1/2024, chiếm gần 54% đăng ký trong T1/2024. Vốn FDI vào lĩnh vực Công nghiệp Chế biến và Sản xuất mặc dù giảm hơn 25% svck nhưng chiếm 39,2% vốn đăng ký trong T1/2024.
- Các tỉnh, thành phố Hà Nội, Hải Phòng, Hà Nội, BR-VT và Đồng Nai là các tỉnh thành thu hút phần lớn nguồn vốn FDI đăng ký trong T1/2024.
- Các đối tác đầu tư truyền thống đến từ châu Á như Singapore, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Hồng Kông, Đài Loan vẫn chiếm tỷ trọng lớn.
- Chúng tôi nhận định rằng Việt Nam vẫn có nhiều cơ hội thu hút FDI từ các mối quan hệ đối tác chiến lược toàn diện. Quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với Mỹ có thể mở đường cho các dự án FDI từ nước này, đặc biệt trong lĩnh vực bán dẫn và năng lượng tái tạo. Việt Nam và Nhật Bản cũng đã nâng cấp mối quan hệ song phương lên đối tác chiến lược toàn diện vào cuối tháng 11/2023 và dự kiến sẽ tiếp tục là điểm đến đầu tư của các công ty sản xuất lớn của Nhật Bản.

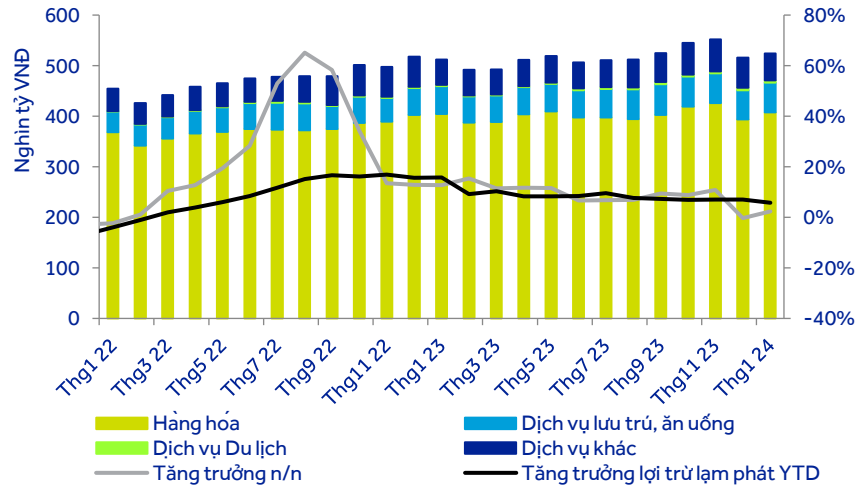


Nguồn: TCTK

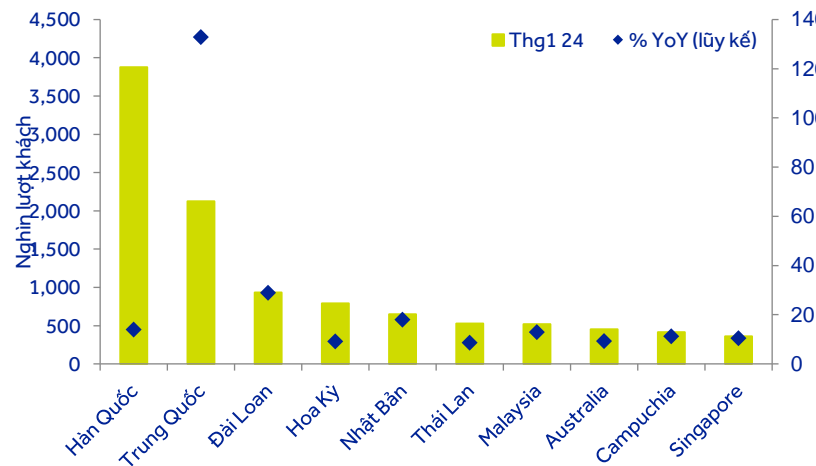
## TIÊU DÙNG VẪN CHƯA KHỞI SẮC HOÀN TOÀN, TĂNG TRƯỞNG VẪN THẤP MẶC DÙ THÁNG CAO ĐIỂM TẾT

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng Tháng 1/2024 tăng 8,1% svck với doanh thu du lịch lữ hành tiếp tục có mức tăng cao nhất, tăng hơn 155%. Mức tăng trưởng tiêu dùng hiện vẫn còn tương đối thấp vì tháng 1 là tháng cao điểm Tết nhưng hoạt động tiêu dùng vẫn không có sự đột biến.
- Tuy nhiên, chúng tôi kỳ vọng nhu cầu tiêu dùng sẽ hồi phục trong những tháng tiếp theo của năm 2024, nhờ các yếu tố sau: lãi suất giảm sâu và đủ lâu, kinh tế tăng trưởng trở lại, tỷ lệ thất nghiệp đặc biệt là khu vực sản xuất công nghiệp suy giảm và hoạt động du lịch tiếp tục phục hồi mạnh mẽ.

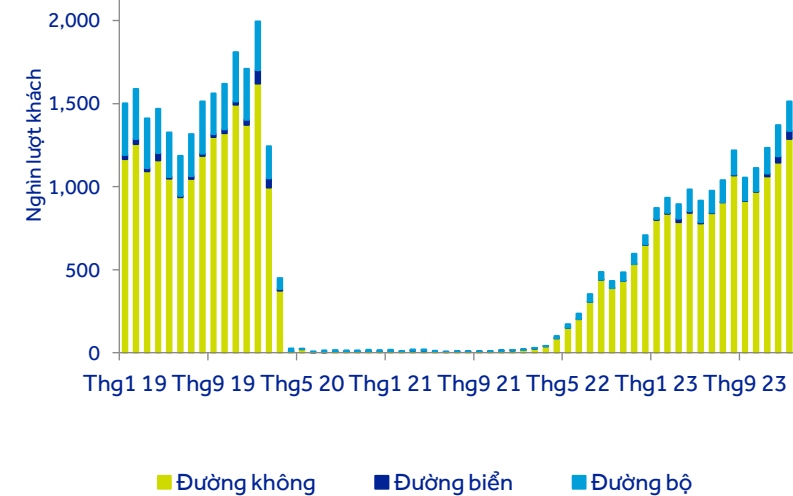
**Tổng mức hàng hóa bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng**



**Các quốc gia đông khách du lịch tới Việt Nam nhất 2023**



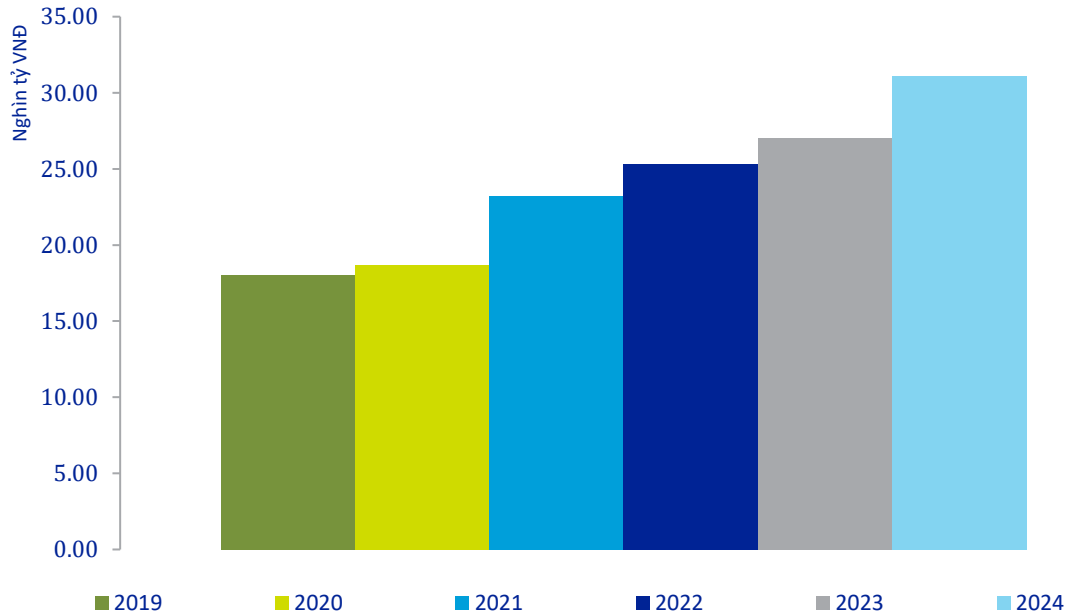
**Số lượng khách quốc tế đến Việt Nam**



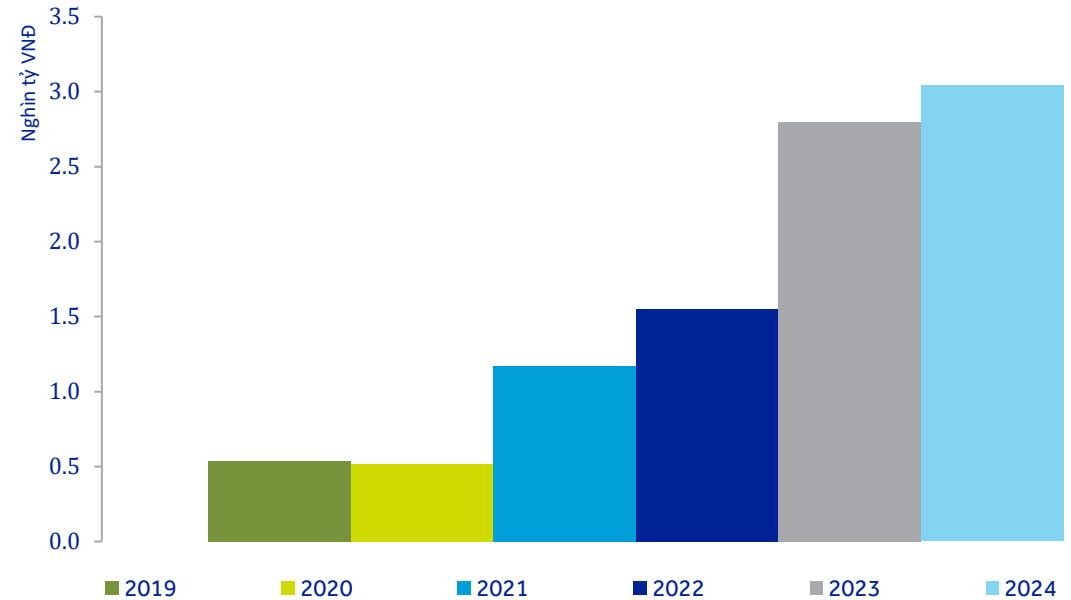
Nguồn: TCTK

## ĐẦU TƯ CÔNG TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH ĐỂ HỖ TRỢ NỀN KINH TẾ

Giải ngân VĐT NSNN trong Tháng 1



Giải ngân VĐT NSNN – BGTVT trong Tháng 1



Nguồn: TCTK, Bộ KHĐT

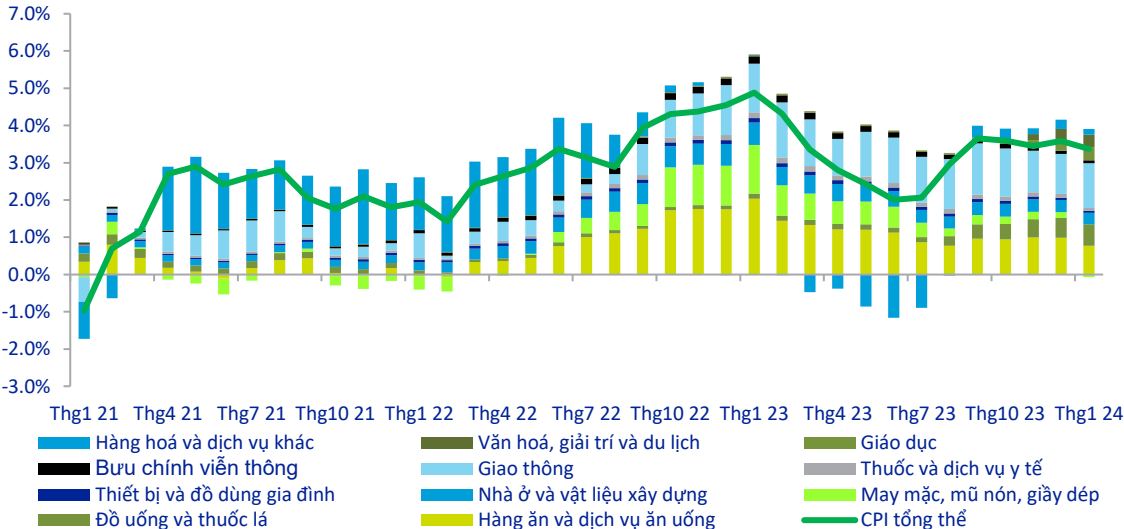
➤ Chúng tôi tiếp tục kỳ vọng Chính phủ sẽ tiếp tục thúc đẩy đầu tư công để hỗ trợ nền kinh tế.

- Vốn đầu tư từ nguồn NSNN ước đạt hơn 31 nghìn tỷ đồng tăng 12,5% svck trong tháng 1/2024, mức giải ngân cao nhất trong vòng 5 năm đổ lại.
- Ngoài ra, giải ngân đầu tư cơ sở hạ tầng thuộc bộ GTVT cũng tăng mạnh hơn các năm trước, ước đạt hơn 3 nghìn tỷ đồng trong Tháng 1/2024.

## LẠM PHÁT ỔN ĐỊNH TRONG THÁNG ĐẦU NĂM 2024

- Theo số liệu thống kê của Tổng cục Thống kê, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 01/2024 tăng 0,31% so với tháng trước và tăng 3,37% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân lạm phát cơ bản tăng 2,72% so với cùng kỳ năm trước.
- Lạm phát và lạm phát cốt lõi tiếp tục đi ngang Tháng 01/2024 do: (1) giá xăng dầu & giá gas trong nước có sự điều chỉnh tăng nhẹ đầu năm, và (2) giá gạo và các mặt hàng lương thực thực phẩm tăng do nhu cầu chuẩn bị Tết Nguyên đán.
- Mặc dù đi ngang trong tháng 1/2024 nhưng đây vẫn tín hiệu tích cực cho nền kinh tế Việt Nam khi mà tháng 1 thường là tháng cao điểm nhưng CPI không có dấu hiệu bật tăng mạnh. Điều này cho thấy việc kiểm soát lạm phát đang được thực hiện hiệu quả. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng lạm phát vẫn ở mức khá cao, +3,37% so với mục tiêu của Chính phủ là 4,0-4,5%.
- Cho năm 2024, chúng tôi vẫn giữ kỳ vọng lạm phát dao động trong khoảng 3,5%.**

Chỉ số giá tiêu dùng



	Thg1 24	Thg1 23
<b>Chỉ số giá tiêu dùng CPI (hàng tháng, % yoy)</b>	<b>3.37%</b>	<b>4.89%</b>
<b>Các ngành tác động tăng nhiều nhất</b>		
Giáo dục	8.39%	11.60%
Thuốc và dịch vụ y tế	6.52%	0.64%
Nhà ở và vật liệu xây dựng	6.39%	6.94%
Hàng hoá và dịch vụ khác	5.79%	3.49%
Hàng ăn và dịch vụ ăn uống	2.31%	6.08%
<b>Các ngành tác động giảm nhiều nhất</b>		
Bưu chính viễn thông	-1.41%	-0.21%

Nguồn: TCTK

# CÁC CHỈ SỐ VĨ MÔ THEO THÁNG

Trịnh Viết Hoàng Minh  
(+84 28)7300 7000 – Ext: 1046  
minhtvh@acbs.com.vn

Dữ liệu hàng tháng	T1/23	T2/23	T3/23	T04/23	T05/23	T06/23	T07/23	T08/23	T09/23	T10/23	T11/23	T12/23	T1/24
Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) (n/n)	-14,90%	7,20%	-2,00%	-2,40%	0,50%	1,80%	2,30%	3,50%	2,90%	4,38%	5,00%	5,80%	18,26%
<i>Khai khoáng</i>	-13,00%	9,90%	-4,20%	-5,50%	2,90%	0,20%	-2,10%	-7,10%	-6,40%	-0,81%	-6,90%	-12,80%	7,25%
<i>Chế biến, chế tạo</i>	-15,60%	6,80%	-2,50%	-2,80%	-0,90%	2,20%	2,60%	4,30%	3,80%	4,46%	5,70%	7,60%	19,26%
<i>Sản xuất và phân phối điện</i>	-12,40%	8,30%	1,80%	2,30%	7,70%	-0,70%	3,80%	5,60%	3,00%	7,42%	9,60%	5,90%	21,59%
<i>Cung cấp nước, xử lý rác thải</i>	-1,40%	7,10%	11,10%	8,10%	4,70%	5,70%	1,40%	1,90%	7,00%	5,83%	6,60%	11,50%	5,65%
Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng (PMI)	47,4	51,2	47,7	46,7	45,3	46,2	48,7	50,5	49,7	49,6	47,3	48,9	50,3
Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ (n/n)	12,80%	15,50%	11,50%	11,70%	8,10%	6,70%	6,90%	6,90%	7,50%	7,00%	10,10%	9,30%	8,10%
CPI (t/t)	0,52%	0,45%	-0,23%	-0,34%	0,01%	0,27%	0,45%	0,88%	1,08%	0,08%	0,25%	0,12%	0,31%
CPI (n/n)	4,89%	4,31%	3,35%	2,81%	2,43%	2,00%	2,06%	2,96%	3,66%	3,59%	3,45%	3,54%	3,37%
Kim ngạch xuất khẩu ( % n/n)	-23,50%	10,50%	-14,80%	-16,40%	-6,00%	-10,30%	-1,80%	-6,20%	2,90%	6,20%	7,20%	8,39%	42,18%
Kim ngạch nhập khẩu (% n/n)	-22,10%	-7,10%	-11,50%	-19,80%	-17,80%	-18,20%	-11,60%	-5,60%	0,30%	5,80%	4,60%	7,74%	33,52%
Cán cân thương mại (triệu USD)	656	2.300	650	1.834	2.240	3.087	3.067	3.439	2.199	2.734	1.543	2.061	2.920
FDI giải ngân (triệu USD)	1.350	1.200	1.770	1.530	1.800	2.371	1.559	1.520	2.813	2.087	2.250	2.930	1.480
FDI đăng ký (triệu USD)	1.510	790	1.930	1.535	1.776	1.877	2.677	1.315	1.974	5.236	2.260	5.190	2.250

# CÁC CHỈ SỐ VĨ MÔ THEO QUÝ

Trịnh Viết Hoàng Minh

(+84 28)7300 7000 – Ext: 1046

minhtvh@acbs.com.vn

Dữ liệu hàng quý	Q1 2022	Q2 2022	Q3 2022	Q4 2022	Q1 2023	Q2 2022	Q3 2023	Q4 2023
GDP (n/n)	5,05%	7,72%	13,67%	5,92%	3,32%	3,72%	5,47%	6,72%
<i>Nông, lâm nghiệp và thủy sản</i>	2,53%	3,02%	3,24%	3,85%	2,52%	3,07%	4,30%	4,13%
<i>Công nghiệp và xây dựng</i>	6,41%	8,87%	12,91%	4,22%	-0,40%	1,13%	5,16%	7,35%
<i>Dịch vụ</i>	4,64%	8,56%	18,86%	8,12%	6,79%	6,33%	6,43%	7,29%
Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) (n/n)	6,81%	10,83%	10,94%	3,02%	-2,25%	-0,21%	2,84%	4,97%
Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ (n/n)	4,44%	19,46%	41,24%	17,11%	13,87%	8,80%	7,30%	9,30%
Kim ngạch xuất khẩu (YTD) (triệu USD)	88,579	96,832	95,343	89,049	79,170	85,747	93,540	96,530
Kim ngạch nhập khẩu (YTD) (triệu USD)	87,770	97,581	89,980	85,340	75,100	77,480	84,859	90,173
Cán cân thương mại (triệu USD)	890	-750	5,363	3,709	4,070	8,267	8,681	6,357
FDI giải ngân (triệu USD)	4,450	5,640	5,368	6,972	4,320	5,892	5,701	7,267
FDI đăng ký (triệu USD)	7,280	4,480	3,713	7,097	4,230	5,966	5,188	12,686

## Trụ sở chính

Tầng 3, Tòa nhà Léman, 117 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP.HCM Tel: (+84 28) 7300 7000

Fax: (+84 28) 7300 375

Website: [www.acbs.com.vn](http://www.acbs.com.vn)

## PHÒNG PHÂN TÍCH

### Quyền Giám Đốc Phòng Phân Tích

#### Đỗ Minh Trang

(+84 28) 7300 7000 (x1041)

[trangdm@acbs.com.vn](mailto:trangdm@acbs.com.vn)

#### Giám đốc phân tích ngành Bất động sản

##### Phạm Thái Thanh Trúc

(+84 28) 7300 7000 (x1043)

[trucptt@acbs.com.vn](mailto:trucptt@acbs.com.vn)

#### CVPT – Vật liệu Xây dựng, Hóa chất

##### Trần Nhật Trung

(+84 28) 7300 7000 (x1045)

[trungtn@acbs.com.vn](mailto:trungtn@acbs.com.vn)

#### Giám đốc phân tích ngành Tài chính

##### Cao Việt Hùng

(+84 28) 7300 7000 (x1049)

[hungcv@acbs.com.vn](mailto:hungcv@acbs.com.vn)

#### CVPT – Ngành Điện, nước

##### Phạm Đức Toàn

(+84 28) 7300 7000 (x1051)

[toanpd@acbs.com.vn](mailto:toanpd@acbs.com.vn)

#### Giám đốc phân tích ngành Hàng tiêu dùng, Công nghệ

##### Lương Thị Kim Chi

(+84 28) 7300 7000 (x1042)

[chiltk@acbs.com.vn](mailto:chiltk@acbs.com.vn)

#### CVPT – Vĩ mô & TT Tiền tệ

##### Trịnh Viết Hoàng Minh

(+84 28) 7300 7000 (x1046)

[minhtvh@acbs.com.vn](mailto:minhtvh@acbs.com.vn)

## Chi nhánh Hà Nội

10 Phan Chu Trinh Quận Hoàn Kiếm,

Hà Nội Tel: (+84 24) 3942 9395

Fax: (+84 24) 3942 9407

#### CVPT- Dầu khí

##### Phan Việt Hưng

(+84 28) 7300 7000 (x1044)

[hungpv@acbs.com.vn](mailto:hungpv@acbs.com.vn)

#### NVPT – PTKT

##### Võ Phú Hữu

(+84 28) 7300 7000 (x1052)

[huvvp@acbs.com.vn](mailto:huvvp@acbs.com.vn)

#### CVPT- Logistics

##### Nguyễn Thế Hùng

(+84 28) 7300 7000 (x1047)

[hungnt@acbs.com.vn](mailto:hungnt@acbs.com.vn)

#### NVPT – Dữ liệu thị trường

##### Mai Duy Anh

(+84 28) 7300 7000 (x1110)

[anhmd@acbs.com.vn](mailto:anhmd@acbs.com.vn)

## KHOẢNG KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

### Trưởng phòng khối khách hàng định chế

#### Chu Thị Kim Hương

(+84 28) 7300 7000 (x1083)

[huongctk@acbs.com.vn](mailto:huongctk@acbs.com.vn)

[groupis@acbs.com.vn](mailto:groupis@acbs.com.vn)

#### Chuyên viên GDKHĐC

##### Nguyễn Trần Như Huỳnh

(+84 28) 7300 6879 (x1088)

[huynhntn@acbs.com.vn](mailto:huynhntn@acbs.com.vn)

#### Chuyên viên GDKHĐC

##### Lý Ngọc Dung

(+84 28) 7300 6879 (x1084)

[dungln.hso@acbs.com.vn](mailto:dungln.hso@acbs.com.vn)



## Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

## Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào.

ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

## Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó, Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này.

**Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này.** Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

**Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.**

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2024). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích, Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.